



BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

SỐ 11  
2023

**Bản tin**

# PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



Thực hiện bởi  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

**Đỗ Thị Sa**

*Phó Giám đốc*

*Trung tâm thông tin và Cảnh báo*

**Nhóm Thực hiện:**

CIEW

**Thiết kế:**

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

**Bản quyền của TRAV**

# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc
- ♦ Hoa Kỳ chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam
- ♦ Hoa Kỳ thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ lần thứ nhất sản phẩm túi dệt nhập khẩu từ Việt Nam

## TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ EU rà soát thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với thép phủ hữu cơ từ Trung Quốc
- ♦ Mê-hi-cô tiếp tục áp thuế chống trợ cấp (CVD) đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép các-bon từ Trung Quốc
- ♦ Hoa Kỳ xem xét áp thuế chống bán phá giá lên đến 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc
- ♦ Xu hướng áp dụng biện pháp chống bán phá giá của thị trường Ấn Độ

## THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

## Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc

**N**gày 19 tháng 4 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) tiếp nhận Hồ sơ của các công ty là đại diện cho ngành sản xuất trong nước (Bên yêu cầu), yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, Cơ quan điều tra xác nhận Hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

### Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày, tính từ ngày xác nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

(i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của

ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;

(ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong nước sản xuất/kinh doanh hàng hóa tương tự nêu trên cung cấp các thông tin sau:

- Thông tin về doanh nghiệp;
- Công suất thiết kế và sản lượng của sản phẩm thép mạ trong từ năm 2019 đến năm 2023;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);

- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên là ngày 20 tháng 5 năm 2024.

### Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Cán bộ phụ trách: Lê Thị Kim Phụng

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ: 112)



## Hoa Kỳ chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam

**N**gày 30 tháng 4 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành thông báo chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam theo quy định tại mục 351.225(f)(6) của Đạo luật Thuế quan.

Trước đó, ngày 07 tháng 8 năm 2023, DOC đã khởi xướng điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam. Công ty Dexstar, Hoa Kỳ (nguyên đơn trong vụ việc Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với bánh xe kéo bằng thép của Trung Quốc năm 2019) đã đề nghị điều tra xem xét phạm vi sản phẩm hoàn thiện tại Việt Nam từ các thành phần của bánh xe (đĩa hoặc vành) xuất xứ Trung Quốc có thuộc phạm vi lệnh áp thuế mà Hoa Kỳ đang áp dụng với Trung Quốc hay không.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, căn cứ trên các thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, DOC thông báo dự kiến chấm dứt điều tra vụ việc do doanh nghiệp Việt Nam không nhập khẩu thành phần của bánh xe (đĩa hoặc vành) từ Trung Quốc để sản xuất bánh xe kéo như cáo buộc của nguyên đơn mà sản xuất đĩa và vành bánh xe tại Việt Nam từ nguyên liệu thép tấm Trung



Quốc. DOC cũng đề nghị các bên liên quan đưa ra ý kiến. Nguyên đơn không phản đối ý định này nhưng đề nghị DOC xem xét tự khởi xướng điều tra hành vi lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại thông qua gia công lắp ráp hoặc hoàn thiện tại nước thứ ba dựa trên hồ sơ của vụ việc này (nguyên đơn cáo buộc sản phẩm được sản xuất từ thép tấm gia công cắt sẵn của Trung Quốc). Trong khi đó, nhà nhập khẩu Hoa Kỳ ủng hộ việc chấm dứt điều tra vụ việc và phản đối đề xuất tự khởi xướng của nguyên đơn. DOC sau đó đã từ chối đề xuất tự khởi xướng của nguyên đơn do chưa đủ căn cứ.

## Hoa Kỳ thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ lần thứ nhất sản phẩm túi dệt nhập khẩu từ Việt Nam

**N**gày 01 tháng 5 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã thông báo khởi xướng cuộc rà soát cuối kỳ lần thứ nhất đối với lệnh áp thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) sản phẩm túi dệt (Laminated Woven Sacks) nhập khẩu từ Việt Nam. Mã vụ việc: A-552-823, C-552-824. Cụ thể như sau:

Sản phẩm bị điều tra là túi dệt, có mã HS 6305.33.0040, 3917.39.0050, 3921.90.1100, 3921.90.1500, 3923.21.0080, 3923.21.0095, 3923.29.0000, 4601.99.0500, 4601.99.9000, 4602.90.0000, và 5903.90.2500.

Sản phẩm này đã bị Hoa Kỳ điều tra CBPG và CTC năm 2018 và áp thuế từ năm 2019 (mức thuế từ 109,46% - 292,61% đối với điều tra CBPG và mức thuế 3,02% - 198,87% đối với điều tra CTC).

Rà soát cuối kỳ được thực hiện 05 năm một lần. Nếu kết quả rà soát cho thấy việc ngừng áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và trợ cấp gây thiệt hại đáng kể

cho ngành sản xuất Hoa Kỳ thì lệnh áp thuế sẽ được áp dụng thêm 05 năm nữa.

Thông thường DOC sẽ xác định việc dỡ bỏ lệnh áp thuế có khả năng tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá khi: (1) biên độ phá giá duy trì ở trên mức tối thiểu sau khi lệnh áp thuế được ban hành; (2) ngừng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra sau khi lệnh áp thuế được ban hành; hoặc (3) không còn bán phá giá sau khi lệnh áp thuế được ban hành và lượng nhập khẩu duy trì ổn định hoặc thậm chí gia tăng. Đối với chống trợ cấp, DOC sẽ xem xét: (1) biên độ trợ cấp trong cuộc điều tra ban đầu và các cuộc rà soát sau đó; (2) có những thay đổi nào đối với các chương trình ảnh hưởng tới biên độ trợ cấp hay không. Thông thường nếu chương trình vẫn được duy trì, không bị hủy bỏ hoặc được thay thế thì là bằng chứng cho thấy việc dỡ bỏ lệnh áp thuế

có khả năng tái diễn trợ cấp.

Theo quy định của Hoa Kỳ, các bên muốn đăng ký tham gia với tư cách bên liên quan cần nộp thông báo trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng Thông báo khởi xướng.

Để đảm bảo lợi ích chính đáng của mình, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan tìm hiểu quy định, trình tự thủ tục rà soát cuối kỳ của Hoa Kỳ; thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu của cơ quan điều tra Hoa Kỳ, phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ thương mại trong suốt quá trình của vụ việc.

### Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Quốc Khánh, Điện thoại: 098.926.0696, Email: [khanhngq@moit.gov.vn](mailto:khanhngq@moit.gov.vn), [ngaha@moit.gov.vn](mailto:ngaha@moit.gov.vn), Website: <https://trav.gov.vn/>).

## EU rà soát thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với thép phủ hữu cơ từ Trung Quốc

Ủy ban châu Âu (EC) mới đưa ra thông báo tiến hành rà soát cuối kỳ thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép phủ vật liệu hữu cơ từ Trung Quốc trên cơ sở đề nghị của Hiệp hội Thép Châu Âu (Eurofer). Eurofer đã đề nghị EC xem xét gia hạn áp thuế đối với các sản phẩm thép phủ vật liệu hữu cơ nhập khẩu từ Trung Quốc. Hiệp hội cho rằng việc chấm dứt áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi trợ cấp và gây thiệt hại cho ngành công nghiệp EU. Thời kỳ rà soát được EC xác định là từ ngày 1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các sản phẩm được rà soát có mã HS: 7210.70.8011, 7210.70.8091, 7212.40.8001, 7212.40.8021, 7212.40.8091, 7225.99.0011, 7225.99.0091, 7226.99.7011 và 7226.99.7091.

## Mê-hi-cô tiếp tục áp thuế chống trợ cấp (CVD) đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép các-bon từ Trung Quốc

Ngày 30 tháng 4 năm 2024, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô (SE) đã thông báo kết luận cuối cùng của đợt rà soát hành chính (administrative review) đối với biện pháp chống trợ cấp. Theo đó, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đã quyết định tiếp tục áp thuế chống trợ cấp đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép các-bon nhập khẩu từ Trung Quốc.

Mức thuế chống trợ cấp tiếp tục được duy trì từ 0,356 USD/kg đến 0,618 USD/kg, tùy thuộc vào từng công ty. Các sản phẩm bị điều tra thuộc mã HS 7306.19.99, 7306.30.03, 7306.30.04, 7306.30.99 và 7306.61.01.

Đối tượng bị áp thuế là ống thép bằng thép các-bon và thép hợp kim được hàn theo chiều dọc (ngoại trừ thép không gỉ), có mặt cắt hình tròn hoặc mặt cắt hình vuông hoặc cấu trúc rỗng với mặt cắt hình chữ nhật tương ứng.



## Hoa Kỳ xem xét áp thuế chống bán phá giá lên đến 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc

**H**oa Kỳ đã đưa ra quyết định sơ bộ về việc áp thuế chống bán phá giá lên tới 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc.

Tháng 10 năm 2023, Hoa Kỳ đã khởi xướng cuộc điều tra áp thuế chống bán phá giá đối với nhôm đùn nhập khẩu từ 15 quốc gia, sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu từ Liên minh các nhà sản xuất nhôm đùn Hoa Kỳ và Nghiệp đoàn Công nhân ngành thép Hoa Kỳ.

Theo Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc (MOTIE), Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến áp thuế chống bán phá giá 2,42% đối với nhôm đùn do công ty Shinyang Metal sản xuất, 0% đối với nhôm đùn do công ty ALMAC sản xuất và 43,56% đối với tất cả các công



ty Hàn Quốc khác không hợp tác trong quá trình điều tra.

Trong khi đó, Hoa Kỳ dự kiến áp thuế chống bán phá giá lần lượt lên tới 376,85% và 82,03% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và Mê-hi-cô.

Đại diện MOTIE cho biết: “Do quyết định sơ bộ đưa ra biên độ bán phá giá đối với nhôm đùn của Hàn Quốc tương đối thấp hơn so với các đối thủ khác, dự kiến rằng

biện pháp này sẽ chỉ có tác động không lớn đối với ngành”.

Ngoài ra, MOTIE cũng cho biết thêm sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ tác động tiềm ẩn của quyết định này đối với thị trường.

Theo kế hoạch, Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ đưa ra kết luận cuối cùng về bán phá giá vào tháng 9, sau đó Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ sẽ đưa ra kết luận cuối cùng về thiệt hại của ngành sản xuất trong nước vào tháng 11 năm 2024.

## Xu hướng áp dụng biện pháp chống bán phá giá của thị trường Ấn Độ

**T**heo tổng kết của báo The Indian Express, hơn một phần ba số lượng các biện pháp chống bán phá giá mà Bộ Tài chính Ấn Độ quyết định áp dụng trong vòng 3 năm gần đây là đối với các mặt hàng chỉ có một hoặc hai công ty trong nước sản xuất, phần lớn là sản phẩm hóa chất. Trong số 46 biện pháp chống bán phá giá được áp dụng, 60% số biện pháp chỉ áp dụng với riêng sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và 26% số biện pháp được áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất một quốc gia khác. Trong năm tài chính 2024 (từ 1/4/2023 đến 31/3/2024), Bộ Tài chính Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với 86% số vụ việc mà Bộ Thương mại Ấn Độ đề xuất. Tỷ lệ này cao hơn nhiều so với con số 42% của hai năm tài chính trước đó.



Trong 3 năm gần đây, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã kiến nghị áp dụng thuế chống bán phá giá trong 92 vụ việc điều tra. Khoảng 33% trong số đó là các vụ việc mà ngành sản xuất trong nước chỉ có từ một đến hai công ty. Ủy ban Thuế gián thu và Hải quan Trung ương (CBIC)

trực thuộc Bộ Tài chính Ấn Độ đã chấp nhận 46 kiến nghị của DGTR để ra quyết định áp thuế chống bán phá giá và bác bỏ việc áp thuế đối với 46 kiến nghị.

Trong số các kiến nghị được CBIC chấp nhận, 37% liên quan đến các sản phẩm



mà ngành sản xuất trong nước chỉ có từ 1 đến 2 công ty. CBIC đã không chấp nhận áp thuế chống bán phá giá đối với 11 vụ việc ngành sản xuất trong nước chỉ có 1 công ty duy nhất.

Tác động của thuế chống bán phá giá đến các ngành sản xuất hạ nguồn, những người được hưởng lợi từ việc nhập khẩu nguyên liệu thô giá rẻ, là cân nhắc chủ yếu của Bộ Tài chính Ấn Độ khi xem xét việc chấp nhận hoặc không chấp nhận kiến nghị áp thuế của DGTR. Bộ Tài chính Ấn Độ cũng sẽ cân nhắc liệu các bằng chứng được đưa ra trong cuộc điều tra do DGTR tiến hành có thuyết phục hay không. Chẳng hạn như trong năm 2023, CBIC đã không chấp nhận kiến nghị áp thuế chống bán phá giá đối với sợi viscose nhập khẩu sau khi ngành sản xuất hạ nguồn trình bày các lập luận với Bộ Tài chính về việc công ty Ấn Độ duy nhất sản xuất sợi viscose có lịch sử lạm dụng vị thế độc quyền vào năm 2021.

Trong năm tài chính 2024, DGTR đã kiến nghị áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với 21 trong tổng số 23 vụ việc đã kết thúc điều tra, bao gồm cả các vụ việc điều tra mới và các vụ việc rà soát cuối kỳ. Căn cứ kiến nghị của DGTR, CBIC đã quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá đối với 16 vụ việc, không chấp nhận áp thuế đối với 3 vụ việc và chưa đưa ra quyết định đối với 2 vụ việc. Kể từ tháng 12 năm 2023, tất cả các kiến nghị áp thuế của DGTR đều được CBIC chấp nhận.

Trong năm tài chính 2022 (từ 1/4/2021 đến 31/3/2022), DGTR đã hoàn thành 50 vụ việc điều tra và kiến nghị áp thuế với 47 vụ việc. Tuy nhiên, CBIC chỉ chấp nhận áp thuế với 20 vụ việc, 14 trong số đó chỉ áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và 5 vụ việc áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất 1 quốc gia khác.

Trong năm tài chính 2023 (từ 1/4/2022 đến 31/3/2023), số lượng vụ việc điều tra hoàn

thành giảm một nửa (25 vụ việc) trong đó 24 vụ việc có kiến nghị áp thuế của DGTR. Tuy nhiên, CBIC cũng chỉ chấp nhận áp thuế đối với 10 vụ việc, trong số đó 3 vụ việc chỉ áp dụng với sản phẩm nhập khẩu của Trung Quốc và 4 vụ việc áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất 1 quốc gia khác.

Trước giai đoạn COVID-19 bùng phát, khoảng 95% kiến nghị áp thuế chống bán phá giá của DGTR được CBIC chấp nhận. Tuy nhiên trong những năm sau, tỷ lệ chấp nhận này giảm mạnh do những đứt gãy trong chuỗi cung ứng, áp lực từ các đối tác trong chuỗi cung ứng và nhận thức về cái gọi là “chủ nghĩa bảo hộ”. Hiện tượng tỷ lệ chấp nhận các kiến nghị áp thuế CBPG tăng lên gần đây cho thấy chính phủ Ấn Độ bắt đầu có xu hướng yên tâm hơn trong việc sử dụng các công cụ thuế để xử lý các hành vi được xem là bán phá giá.

## Thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

### 1. Tổng quan thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

Hoa Kỳ thường xuyên nằm trong nhóm các thị trường tiêu thụ lớn nhất trong thị trường thép hộp và ống thép tòa cầu có trị giá 142,4 tỷ USD. Thép ống, thép hộp thuộc nhóm ở thị trường hạ nguồn, là một trong những sản phẩm chủ chốt trên thị trường toàn cầu hiện nay.

Tại Hoa Kỳ, nhu cầu ống thép tăng trong năm 2021 và 2022 đã thúc đẩy các nhà sản xuất đầu tư phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới, tuy nhiên cũng tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt hơn trên thị trường giữa các nhà cung ứng nội địa với nhau và nguồn cung nhập khẩu.

**Bảng 1: top 10 nhà sản xuất thép hộp và thép ống tại Hoa Kỳ**

| Doanh nghiệp                            | Thành phố   | Số lượng nhân viên |
|---|-------------|--------------------|
| Turner Industries Group, LLC            | Pasadena    | 2.409              |
| American Spiral-Weld Pipe Co., LLC      | Birmingham  | 1.500              |
| Allied Tube & Conduit Corp.             | Harvey      | 900                |
| Welspun Tubular, LLC                    | Little Rock | 800                |
| JSW Steel (USA)                         | Baytown     | 700                |
| United States Steel Corp., Fair         | Fairfield   | 700                |
| ArcelorMittal USA, LLC                  | Shelby      | 650                |
| Curtis Maruyasu America, Inc.           | Lebanon     | 600                |
| Benteler Steel Tube Manufacturing Corp. | Shreveport  | 500                |
| Debra-Kuempel Co.                       | Cincinnati  | 500                |

Theo MNI, nhà xuất bản và biên soạn dữ liệu công nghiệp hỗ trợ IndustrySelect, hiện có khoảng 201 nhà sản xuất thép ống ở Hoa Kỳ với hơn 40.000 công nhân. Trong năm qua, việc làm trong lĩnh vực ống thép đã tăng 2%. Hầu hết các nhà sản xuất này đều nằm ở khu vực Trung Tây và Nam, trong đó Texas, Alabama và Ohio là những địa phương có doanh nghiệp thuộc top 10 nhà sản xuất lớn nhất trong ngành. Doanh thu hàng năm trung bình của các nhà sản xuất ống thép lên tới 25 tỷ USD.

So với các nhà sản xuất khác, các nhà máy ống thép có nhiều khả năng nhập khẩu nguyên liệu thô hơn vì 21% trong số các công ty này phụ thuộc vào nhập khẩu, cao hơn mặt bằng trung của toàn ngành sản xuất công nghiệp Hoa Kỳ (11%). Dữ liệu của MNI cũng cho thấy các nhà sản xuất thép hộp, ống thép Hoa Kỳ cũng có xu hướng xuất khẩu nhiều hơn, với 40% dựa vào chiến lược phân phối quốc tế.

### 2. Tình hình nhập khẩu thép hộp và ống thép vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới và Việt Nam

#### 2.1. Nhập khẩu thép hộp và ống thép

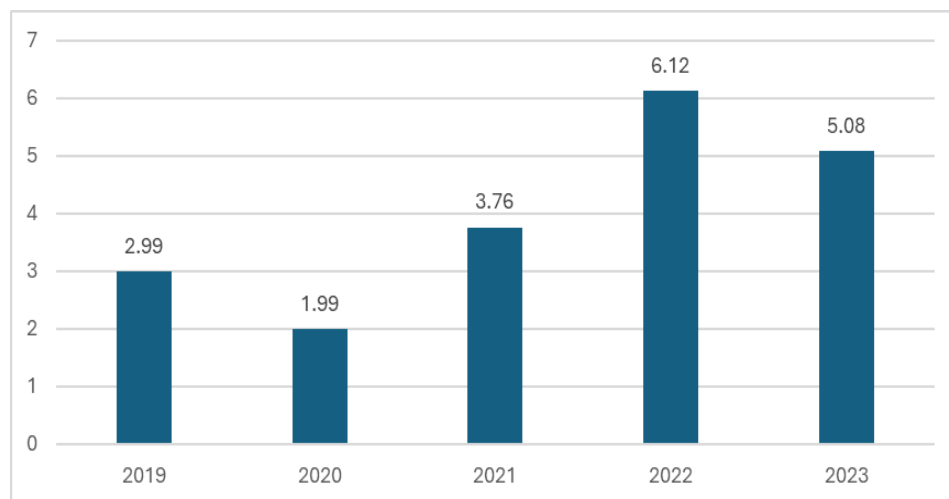
Theo số liệu thống kê của hải quan Hoa Kỳ, nhập khẩu mặt hàng thép hộp và ống thép mã HS 7306 vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới đã có sự sụt giảm mạnh trong năm 2020 do sự tác động của dịch bệnh Covid-19, sau đó đã tăng trở lại từ năm 2021. Năm 2022, trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ đạt 6,12 tỷ USD, tăng mạnh 62,58% so với năm 2021.



Năm 2023, nhập khẩu có dấu hiệu chậm hơn, đạt 5,08 tỷ USD, trung bình 423,53 triệu USD/tháng, thấp hơn so với mức trung bình năm 2022. Sức cầu yếu là nguyên nhân chính dẫn đến sự chững lại này, tuy nhiên các chuyên gia thị trường dự báo nhu cầu và nhập khẩu có thể tăng trở lại trong năm 2024.

**Biểu đồ 1: Tổng trị giá nhập khẩu thép hộp và ống thép mã HS 7306 vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới, giai đoạn 2019 đến 2023**

Đvt: Tỷ USD



Số liệu từ IHS Markit

Hoa Kỳ nhập khẩu nhóm hàng này từ nhiều nguồn trên thế giới, trong đó nhiều nhất là từ Hàn Quốc, Ca-na-đa, Mê-hi-cô và Việt Nam.

Chỉ riêng Hàn Quốc, Ca-na-đa và Mê-hi-cô đã chiếm tới 60% trị giá nhập khẩu của nhóm hàng mã HS 7306 vào Hoa Kỳ trong năm 2022 và 2023. Năm 2022 chứng kiến sự gia tăng về thị phần

của hàng nhập khẩu từ Hàn Quốc và Ca-na-đa trong khi thị phần của Mê-hi-cô có sự sụt giảm nhẹ. Trong những năm qua, khủng hoảng chuỗi cung ứng và tranh chấp thương mại với Trung Quốc đã thúc đẩy các nhà nhập khẩu của Hoa Kỳ thay đổi chiến lược nguồn cung về gần với thị trường nội địa hơn, mang lại lợi thế cho 2 thị trường láng giềng Bắc Mỹ là Ca-na-đa và Mê-hi-cô. Bên cạnh đó, một số thị trường Châu Á như Trung Quốc, Hàn Quốc và khu vực Đông Nam Á cũng được hưởng lợi từ xu hướng này.

Năm 2023, do ảnh hưởng của kinh tế khó khăn nói chung, nhu cầu nhập khẩu vào Hoa Kỳ có xu hướng giảm. Trong năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng này từ các nguồn cung ứng lớn đều sụt giảm trong đó có Hàn Quốc giảm 21,1%, Ca-na-đa giảm 11,35%, Mê-hi-cô giảm 18,07%. Nhập khẩu nhóm hàng này từ Trung Quốc vào Hoa Kỳ cũng giảm đến 16,67% so với cùng kỳ 2022.

**Bảng 2: Các nguồn nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 vào Hoa Kỳ năm 2022 và 2023**

| Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ | Trị giá nhập khẩu năm 2022 | Trị giá nhập khẩu năm 2023 | Thị phần năm 2022 | Thị phần năm 2023 | Trị giá NK năm 2023 so với 2022 |
|---------------------------|----------------------------|----------------------------|-------------------|-------------------|---------------------------------|
| Tổng NK                   | 6.117.512.171              | 5.082.429.598              |                   |                   |                                 |
| Hàn Quốc                  | 1.524.810.548              | 1.259.111.690              | 24,93             | 24,77             | -21,10                          |
| Ca-na-đa                  | 1.509.944.535              | 1.356.017.064              | 24,68             | 26,68             | -11,35                          |
| Mê-hi-cô                  | 717.644.404                | 607.822.312                | 11,73             | 11,96             | -18,07                          |
| Việt Nam                  | 138.383.664                | 194.609.064                | 2,26              | 3,83              | 28,89                           |
| Đức                       | 105.606.460                | 83.946.021                 | 1,73              | 1,65              | -25,80                          |
| Trung Quốc                | 103.211.364                | 88.461.596                 | 1,69              | 1,74              | -16,67                          |

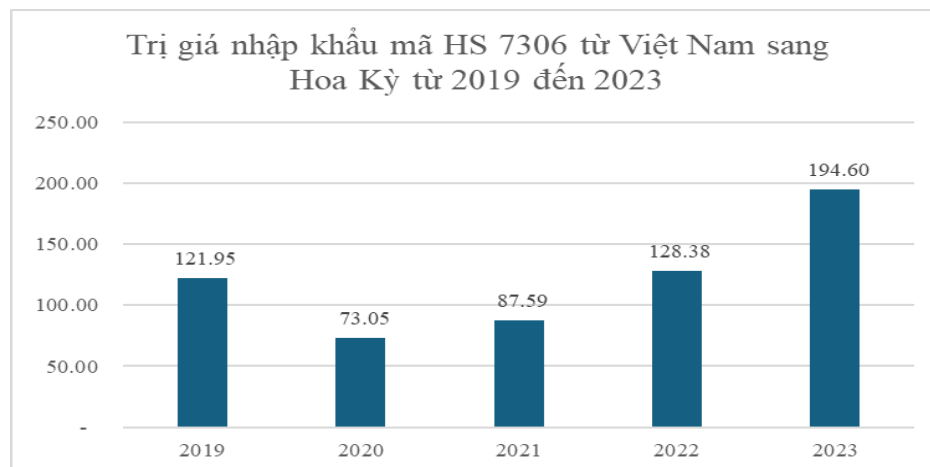
## 2.2. Biến động trị giá và thị phần của hàng nhập khẩu từ Việt Nam

Theo số liệu thống kê của hải quan Hoa Kỳ, nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 từ Việt Nam vào Hoa Kỳ cũng sụt giảm mạnh trong năm 2020 do cả 2 quốc gia áp dụng chặt chẽ các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, kể từ năm 2021, nhập khẩu nhóm hàng này phục hồi và duy trì xu hướng tăng trưởng trong năm 2022, đạt 128,38 triệu USD, tăng 57,9% so với cùng kỳ năm 2021 và vượt mức cao nhất đã từng đạt được năm 2019 trước khi dịch bệnh Covid-19 diễn ra.

Trong năm 2023, trong khi nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ từ nhiều nguồn cung giảm mạnh thì nhập khẩu từ Việt Nam lại tăng, đạt đến 194,6 triệu USD cao nhất từ trước đến nay.

**Biểu đồ 3: Tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 vào thị trường Hoa Kỳ từ Việt Nam giai đoạn 2019 đến 2023**

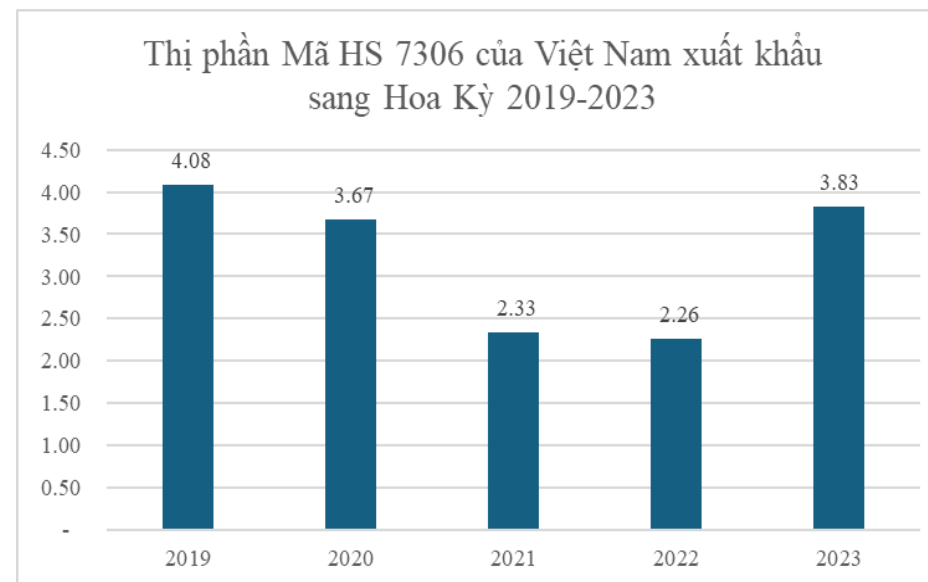
Đvt: triệu USD



Số liệu từ IHS Markit

Xét về thị phần, hàng nhập khẩu Việt Nam trên tổng giá trị nhập khẩu vào Hoa Kỳ có sự sụt giảm trong các năm 2020 đến 2022 nhưng lại tăng vào 2023.

**Biểu đồ 4: Thị phần của sản phẩm mã HS 7306 từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu vào Hoa Kỳ giai đoạn 2019 đến 2023**



Số liệu từ IHS Markit

## 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Ngày 4/8/2022, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đăng công báo (Thông báo Liên bang) khởi xướng điều tra lần tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm ống thép, chủ yếu thuộc mã HS 7306.61 và 7306.30 nhập khẩu từ Việt Nam. Cuộc điều tra nhằm xác định xem liệu Việt Nam có nhập khẩu hay không sản phẩm thép cán nóng (HRS), nguyên liệu chính để sản xuất ra ống thép từ Tung Quốc, Đài Loan (TQ), Ấn Độ, Hàn Quốc



sau đó gia công, chế biến đơn giản thành ống thép và xuất khẩu sang Hoa Kỳ nhằm lẩn tránh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp tương ứng mà Hoa Kỳ áp dụng với các quốc gia/vùng lãnh thổ này.

Đến ngày 9/8/2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đăng công báo kết luận cuối cùng vụ việc điều tra sản phẩm ống thép hàn carbon và ống thép hàn không hợp kim dạng tròn nhập khẩu từ Việt Nam có lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại đang áp dụng với Đài Loan (TQ) hay không. Theo đó, DOC kết luận các sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam không lẩn tránh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp mà Hoa Kỳ đang áp dụng với các mặt hàng tương tự từ Đài Loan (Trung Quốc).

Đối với các sản phẩm ống thép bị điều tra còn lại, ngày 9/11/2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đăng công báo kết luận cuối cùng của vụ việc. Tại kết luận cuối cùng, DOC giữ nguyên nhận định trong kết luận sơ bộ đã ban hành vào tháng 4/2023, đó là các doanh nghiệp Việt Nam có lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp mà Hoa Kỳ đang áp dụng với Trung Quốc, Đài Loan (TQ), Ấn Độ, Hàn Quốc.

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) tiếp tục cho phép các nhà xuất khẩu của Việt Nam (trừ các doanh nghiệp bị DOC kết luận không hợp tác đầy đủ trong quá trình điều tra) tham gia cơ chế tự xác nhận không sử dụng HRS có nguồn gốc từ Trung Quốc, Đài Loan (TQ), Ấn Độ, Hàn Quốc để được miễn áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại. Các doanh nghiệp bị DOC kết luận không hợp tác đầy đủ trong quá trình điều tra có thể đề nghị DOC rà soát hành chính để được tham gia cơ chế tự xác nhận.

Trên thực tế, cuộc điều tra chống lẩn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại Hoa Kỳ không chỉ là thông điệp và quản lý thương mại công bằng mà còn là bằng chứng cho thấy áp lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế ngày càng gay gắt. Các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu từ các nền kinh tế chưa được công nhận là nền kinh tế thị trường có thể chịu bất lợi hơn khi Hoa Kỳ sử dụng thước đo tham chiếu từ thị trường khác đã được công nhận.

Bối cảnh mới đặt ra yêu cầu đối với các doanh nghiệp đó là cần tăng cường tìm hiểu, nắm bắt thông tin thị trường và tuân thủ các quy định quốc tế cũng như thúc đẩy môi trường cạnh tranh công bằng đã trở thành yếu tố quan trọng để các doanh nghiệp phát triển và thích ứng trong một thị trường quốc tế ngày càng nhiều biến động.

Minh bạch hóa và kiểm soát tốt nguồn nguyên liệu sản xuất cần là nội dung quan trọng trong các chiến lược và kế hoạch kinh doanh sắp tới của ngành thép. Trước đây, Việt Nam nhập khẩu các loại thép cuộn cán nóng từ Trung Quốc dùng làm nguyên liệu để sản xuất thép tôn mạ và thép cán nguội; trong đó có xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Trải qua thời gian đầu tư và phát triển, đến nay, ngành thép Việt Nam có sự phát triển khá mạnh với đa dạng sản phẩm thép.

Tuy nhiên, đáng lưu ý là nguồn cung thép từ Trung Quốc cũng đang gia tăng khi sản xuất tại nước này dư thừa và tiêu thụ nội địa không hấp thụ kịp khi thị trường bất động sản, xây dựng trì trệ. Điều này đặt ra những áp lực lớn cho ngành thép Việt Nam ở cả góc độ cạnh tranh về giá và quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất hàng xuất khẩu.